

Bản án số: 04/2019/HS-PT
Ngày 15 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ

Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Ca Kiều Nguyệt, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Quan Tuấn Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 86/2018/TLPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo Dương G. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 19/2018/HS-ST ngày 16 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **Dương G**, sinh năm 1974 tại xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp P, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1940; có vợ là Phạm Hòa A, sinh năm 1977 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không ; bị cáo tại ngoại, (có mặt).

- Bị hại không kháng cáo: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 22/4/2018, sau khi đã có rượu trong người, trên đường điều khiển vô máy về nhà thì Trần Văn Đ, Nguyễn Hồng X (vợ Đ) và Lương Xuân Y bị lạc, nên đã dừng vô máy tại Miếu bà Chúa Xứ trước nhà của bà Ông Thị H thuộc ấp A, thị trấn N, huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu để hỏi đường về nhà. Lúc này, chị X hỏi thăm đường thì được Nguyễn Thị Z (con bà Hía) chỉ đường về nhà. Cùng lúc đó, Dương G đang đi bộ trên bờ phía đối diện nhà bà H nói “Ăn nhậu chi không biết đường về”. Từ đó, giữa G và Đ xảy ra sự tranh cãi. Lúc này, chị X đang bơi vô ra giữa sông để giặt máy chạy vô về nhà thì anh Đ giặt lấy cây dầm của chị X đang cầm và bơi vô về phía

G để xem ai chửi mình. Trong lúc đang cự cãi với anh Đ thì G khom người xuống nhặt cục đá ở lề lộ ném (chọi) trúng vào mặt anh Đ, làm Đ bị thương tích đã té ngã xuống sông. Liên sau đó, Anh Đ được chị X, chị Y kéo lên bờ và được người thân đưa đến Trung tâm y tế huyện Phước Long khâu vết thương, còn G bỏ về nhà. Ngày 23/4/2018, anh Đ trình báo sự việc với Công an xã L và có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do vết thương còn đau nhứt nên anh Đ tiếp tục đến Trung tâm y tế huyện Phước Long điều trị vết thương. Ngày 25/4/2018 chuyển đến Bệnh viện đa khoa Thanh Vũ Medic nằm viện điều trị và ngày 28/4/2018 thì xuất viện.

Tại bản giám định pháp y về thương tích số 88/TgT ngày 18/5/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bạc Liêu kết luận: Trần Văn Đ có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 19%. Bản kết luận giám định số 3124/C54B ngày 14/8/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Cục đá gửi giám định là hung khí nguy hiểm.

Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Dương G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Phạt bị cáo Dương G 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

- Ngoài ra, Bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30 tháng 10 năm 2018, bị cáo Dương G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu: Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Không chấp nhận các nội dung kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H đối với bị cáo Dương G.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương G xác định ngày 22/4/2018, do xảy ra cự cãi với anh Trần Văn Đ, nên bị cáo có hành vi sử dụng cục đá (cục đá mang đi giám định) chọi (ném) trúng anh Đ gây thương tích qua giám định với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%, như bản án sơ thẩm xác định là có xảy ra trên thực tế, đúng sự thật. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu có trong hồ sơ. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” đảm bảo có căn cứ, đúng người, đúng tội theo quy định pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo đã được pháp luật hình sự xác định

là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, không những gây thương tích cho bị hại mà còn làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì thế, cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đề phòng ngừa chung cho xã hội.

[2] Xét kháng cáo giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã sử dụng cục đá là loại hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Trần Văn Đ với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19%. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đã nhận biết rõ việc sử dụng đá là vật cứng chắc ném trúng vào người khác tất yếu sẽ gây tổn hại sức khỏe cho con người. Song bị cáo đã cố ý thực hiện để thỏa mãn sự tức giận cá nhân trái pháp luật và hậu quả thực tế đã xảy gây tổn hại sức khỏe của anh Đ. Cho nên, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử đã xem xét đánh giá, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cho xã hội. Bị cáo phạm tội do bộc phát nhất thời, không có sự chuẩn bị trước, vật gây thương tích là cục đá bị cáo nhặt ngay tại hiện trường vụ án. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có ông ngoại ruột tên Nguyễn Văn Linh là người có công cách mạng được tặng huy chương kháng chiến hạng nhất và bị cáo đã bồi thường khắc phục toàn bộ thiệt hại cho anh Đ và anh Đ cũng có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cấp sơ thẩm áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo 02 năm tù là mức thấp nhất của khung hình phạt. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm đã áp dụng xử phạt đối với bị cáo là quá nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm cũng như trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm, bị cáo mặc dù không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới so với giai đoạn cấp sơ thẩm, nhưng trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: chú ruột của bị cáo tên Dương V là người có công với cách mạng đã được Nhà nước tặng thưởng “*Huy chương kháng chiến hạng nhất*” chưa được cấp sơ thẩm đề cập nhận xét áp dụng, cũng như bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp có 4 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự. Cho nên, cần phải được xem xét quyết định mức hình phạt dưới khung thấp nhất mà điều luật đã quy định theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Vì thế, cấp phúc thẩm có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về nội dung này.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, nên cần áp dụng loại hình phạt tương xứng nghiêm minh, nghĩa là phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Như đã phân tích, xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận một phần quan điểm đề xuất xử lý vụ án đối với bị cáo Dương G.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Dương G kháng cáo được chấp nhận một phần, nên không phải chịu án phí.

[6] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HSST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Dương G. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt.

2. Tuyên bố bị cáo Dương G phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Khoản 1, Điều 54 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Dương G 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

4. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 135; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Dương G không phải nộp án phí.

5. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 19/2018/HS-ST ngày 16/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND huyện H (01b);
- Phòng HS nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND huyện H (02b);
- CQĐT huyện H (01b);
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện H (01b);
- Chi cục THADS huyện H (01b);
- Sở tư pháp (01b);
- Bị cáo (01b);
- Bị hại (01b);
- Lưu:HS, THCTP, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ